

Bản án số: 17/2020/HS-ST  
Ngày 30/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Pho.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Tiến.
2. Ông Nguyễn Văn Đạt.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Đỗ Thúy Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình S thụ lý số 18/2020/TLST-HS, ngày 10 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bé S**, sinh năm 1990, tại huyện K, tỉnh Kiên Giang. CMND số: 371526563. Nơi cư trú: ấp Bãi giếng, xã Bình An, huyện K, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Điền và bà Trần Thị Y; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; ngày 24/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

**- Bị hại:** Ông Dương Văn H, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ 4, ấp Hòn Trẹm, xã Bình An, huyện K, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị Y, sinh năm: 1969. Nơi cư trú: Tổ 9, ấp Bãi giếng, xã Bình An, huyện K, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Huỳnh Kim P, sinh năm: 1981. Nơi cư trú: Tổ 9, ấp Bãi giếng, xã Bình An, huyện K, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/9/2019, Nguyễn Bé S cùng với một số người bạn đến khu vực Chùa Hang thuộc xã Bình An, huyện K tổ chức uống bia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, S về nhà và có ghé vào nhà dì ruột là bà Huỳnh Kim P nhà sát vách nhà S thuộc tổ 9, ấp Bãi giếng, xã Bình An, huyện K, tỉnh Kiên Giang tiếp tục uống bia. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, bà Trần Thị Y là mẹ ruột của S thấy S nhậu về khuya mới kêu về la mắng nên giữa bà Y và S xảy ra cự cãi. Trong lúc tức giận S ném vỏ chai bia ra đường làm trúng vào người của Dương Văn H đang điều khiển xe mô tô chạy ngang qua. H quay đầu xe lại gặp S để hỏi nguyên nhân vì sao ném chai bia trúng vào người H. Được bà Y và bà P can ngăn khuyên H về vì S đang say rượu. Trong lúc giằng co H dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào vai của S, lúc này S cầm cổ chai bia bị vỡ đâm về phía H, H dơ tay phải lên đỡ làm bị thương ở vùng cẳng tay. Sau đó H được mọi người đưa đến trạm y tế xã Bình An khâu vết thương và chuyển lên bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 61/KL-PY ngày 16/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích đối với Dương Văn H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
  - Sẹo xơ cứng vùng cẳng tay phải.
  - Đứt gân cơ duỗi ngón III, IV, V, duỗi cổ tay trụ phải, đã được phẫu thuật khâu nối gân. Hiện tại còn hạn chế dạng - khép nhẹ.
  - Đứt thần kinh trụ phải đã được khâu nối, hồi phục tốt.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16% (Mười sáu phần trăm).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về thương tích số 61/KL-PY ngày 16/01/2020.

Vật chứng trong vụ án: 01 vỏ cổ chai bia, loại chai bia Sài Gòn màu đỏ không xác định được kích thước. Cơ quan Công an đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân S: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền chi phí hợp lý đối sức khỏe bị xâm phạm là 27.700.000 đồng. Bị hại yêu cầu bồi thường thêm số tiền mất thu nhập là 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý chấp nhận bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho bị hại.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKSKL ngày 10/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Bé S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bé S mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về phần bồi thường dân S, về án phí đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố, đồng thời có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai tại phiên tòa là phù hợp với vật chứng của vụ án, kết luận giám định pháp y về thương tích, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/9/2019, tại ấp Bãi Giếng, xã Bình An, huyện K, Nguyễn Bé S đã dùng cổ chai bia đã vỡ đâm vào cẳng tay phải của Dương Văn H gây thương tích. Hậu quả khiến H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên, qua giám định có tỷ lệ là 16% nên hành vi của S đã phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, hành vi dùng hung

khí gây ra thương tích của bị cáo Nguyễn Bé S đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của hành vi vi phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo bị cáo biết tôn trọng pháp luật, thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận và tỏ ra biết ăn năn hối cải, Tòa án ghi nhận việc bị hại và bị cáo đã thống nhất được số tiền bồi thường. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 27.700.000 đồng. Ghi nhận S thỏa thuận về việc bị cáo thống nhất bồi thường số tiền mất thu nhập cho bị hại là 50.000.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bé S phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 54; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

- Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bé S phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt Nguyễn Bé S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường số tiền mất thu nhập cho bị hại là 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu bên phải thi hành chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành xong.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Bé S nộp 200.000 đồng tiền án phí hình S sơ thẩm và 2.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, tổng hai khoản bị cáo phải nộp số tiền là 2.700.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Những người TGGT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Pho**